

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN KHÁNH SƠN**

Số: 632/BC-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc**

Khánh Sơn, ngày 06 tháng 8 năm 2020

**BÁO CÁO**

**Tổng kết thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP của Chính phủ ban hành chương  
trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW  
của Bộ Chính trị về “ Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng,  
tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020”**

Thực hiện công văn số 1556/SVHTT-QLTDTT ngày 29/7/2020 của Sở Văn  
hóa và Thể thao về việc tổng kết Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14/01/2013 của  
Chính phủ, UBND huyện Khánh Sơn báo cáo kết quả thực hiện Nghị quyết như  
sau:

**Phần thứ I**

**TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT**

**1. Công tác triển khai Nghị quyết**

- Tuyên truyền, phổ biến Nghị quyết số 08-NQ/TW và Nghị quyết số 16/NQ-  
CP bằng hình thức tổ chức hội nghị cán bộ chủ chốt. Theo đó, cấp huyện tổ chức 01  
cuộc với trên 70 người tham dự, cấp xã: 8 cuộc, có trên 240 người tham dự.

Ngoài ra, công tác tuyên truyền còn được triển khai phổ biến đến cán bộ, đảng  
viên và các tầng lớp nhân dân thông qua các hình thức như: băng rôn, khẩu hiệu, xe  
tuyên truyền, qua hệ thống Đài truyền thanh, truyền hình huyện và các hệ thống Đài  
truyền thanh cơ sở, lồng ghép đưa nội dung tuyên truyền vào trong các hoạt động thể  
dục thể thao, các đợt sinh hoạt thôn, đoàn thể ở các địa phương cơ sở, tạo điều kiện  
cho cả hệ thống chính trị và nhân dân hiểu rõ về mục đích, nội dung của Nghị quyết  
và Chương trình hành động.

- Để triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết và Chương trình hành động,  
UBND huyện đã ban hành các văn bản như:

Kế hoạch số 502/KH-UBND ngày 25/10/2012 của UBND huyện về việc triển  
khai Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai  
đoạn 2012 – 2020;

Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 Ban hành Kế hoạch phát triển  
thể dục thể thao huyện Khánh Sơn, theo Chương trình hành động số 09-CT/TU thực

hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục thể thao đến năm 2020;

Quyết định giao chỉ tiêu sự nghiệp TDTT hàng năm cho Trung tâm Văn hóa – Thông tin và Thể thao và UBND các xã, thị trấn trên cơ sở các chỉ tiêu phát triển theo Kế hoạch phát triển thể dục thể thao huyện Khánh Sơn, theo Chương trình hành động số 09-CT/TU thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục thể thao đến năm 2020 đã đề ra. Bên cạnh đó, UBND huyện đã ban hành trên 40 văn bản các loại để chỉ đạo, điều hành công việc.

- Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết thực hiện Nghị quyết: 02 cuộc. Năm 2015, tổ chức sơ kết 03 năm Sơ kết 03 năm thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP ngày 14/11/2013 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị và 02 năm thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 27/9/2012 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020.

Năm 2016, theo chỉ đạo của Huyện ủy đã tổ chức sơ kết 05 năm thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW của Bộ Chính trị về “ Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục, thể thao đến năm 2020.

Qua triển khai thực hiện Nghị quyết, nhận thức của các tầng lớp nhân dân đổi mới với vị trí, vai trò của thể dục thể thao, đặc biệt là nhận thức của cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trên địa bàn huyện về trách nhiệm lãnh đạo, chỉ đạo phát triển sự nghiệp thể dục thể thao không ngừng được nâng lên. Phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012-2020 tiếp tục được mở rộng, thu hút sự tham gia của đông đảo quần chúng nhân dân, góp phần nâng cao sức khỏe, xây dựng đời sống văn hóa lành mạnh ở cơ sở; các trò chơi dân gian và một số môn thể thao dân tộc được duy trì; hoạt động TDTT trong lực lượng vũ trang, công chức, viên chức có bước chuyển biến tích cực, các cấp, ngành đã huy động các nguồn lực xã hội để tổ chức các giải thi đấu có quy mô rộng lớn hơn những năm trước.

## **2. Tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về thể dục thể thao**

- Để tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thể dục, thể thao, UBND huyện thường xuyên chỉ đạo các cơ quan liên quan, rà soát, sửa đổi, bổ sung và hoàn thiện các văn bản, chương trình, kế hoạch của huyện có liên quan đến lĩnh vực thể dục, thể thao phù hợp với tình hình thực tế của địa phương để thúc đẩy phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao của huyện.

- UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan liên quan rà soát chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, bộ máy quản lý nhà nước về thể dục, thể thao để tham mưu UBND tỉnh kiện toàn, nhất là đảm bảo biện chế phụ trách thể dục, thể thao cho phù hợp với yêu cầu thực tế và nâng cao năng lực quản lý nhà nước, đặc biệt là năng lực triển khai thực hiện các chính sách, kế hoạch thể dục, thể thao của cơ quan chuyên môn về thể dục, thể thao của huyện.

- Hiện nay trên địa bàn huyện chưa thành lập các liên đoàn, hiệp hội thể thao nên chưa có sự tham gia điều hành các hoạt động thể dục thể thao ở địa phương của các tổ chức này.

- Các cơ chế, chính sách về xây dựng các nguồn lực từ ngân sách nhà nước, các nguồn vốn hợp pháp khác để chi cho các hoạt động thể dục thể thao, đầu tư xây dựng cơ sở vật chất thể dục thể thao, các chính sách về tiền lương, tiền công cho đội ngũ huấn luyện viên, vận động viên được triển khai áp dụng, thực hiện kịp thời và đầy đủ theo các văn bản quy phạm của cấp trên.

- Các hoạt động kinh doanh, tổ chức dịch vụ thể dục thể thao luôn được huyện khuyến khích và tạo mọi điều kiện để phát triển.

- Hiện nay trên địa bàn huyện chưa thành lập các liên đoàn, hiệp hội thể thao nên chưa có sự tham gia điều hành các hoạt động thể dục thể thao ở địa phương của các tổ chức này.

- Khánh sơn là huyện miền núi có 7 xã và 01 thị trấn. Để triển khai thực hiện quy hoạch xây dựng cơ sở vật chất của Ngành thể dục thể thao trên địa bàn của huyện, tính đến hiện nay, Đề án quy hoạch xây dựng nông thôn mới 7/7 xã của huyện đã được phê duyệt và huyện cũng đã có lập quy hoạch sử dụng đất đến năm 2020. Theo đó, đất quy hoạch dành cho hoạt động thể dục, thể thao hiện nay trên địa bàn huyện là:  $73.415m^2$ . Trong đó:

+ Cấp huyện là  $33.850 m^2$ , gồm nhà thi đấu thể thao đa năng của huyện là  $1.850 m^2$  và sân vận động  $32.000 m^2$ .

+ Các xã, thị trấn:  $39.565m^2$ , chủ yếu để xây dựng sân thể thao phổ thông. Trong đó, xã Thành Sơn  $2.192m^2$ , xã Sơn Lâm  $10.344m^2$ , Sơn Bình  $9.491m^2$ , Sơn Hiệp  $2.178m^2$ , Sơn Trung  $3.500m^2$ , Ba Cụm Bắc  $3.500m^2$ , xã Ba Cụm Nam  $8.360m^2$ .

- Hàng năm tiến hành tổ chức trên 15 cuộc thanh tra, kiểm tra các hoạt động kinh doanh dịch vụ thể dục thể thao, câu lạc bộ thể dục thể thao, các giải thi đấu thể dục thể thao nhằm tăng cường hiệu quả công tác quản lý Nhà nước, chủ động chấn chỉnh kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thể dục thể thao. Qua

công tác kiểm tra các hành vi vi phạm pháp luật cũng như các tiêu cực trong lĩnh vực thể dục thể thao đều chưa xảy ra.

### **3. Nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục thể chất và hoạt động thể dục, thể thao trường học**

Triển khai thực hiện các nội dung có liên quan đến giáo dục thể chất trong chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 27/9/2012 của Tỉnh ủy Khánh Hòa, Chương trình giáo dục thể chất theo Chiến lược phát triển giáo dục và đào tạo tỉnh Khánh Hòa đến năm 2020 đã được HĐND tỉnh phê duyệt, các trường học trên địa bàn huyện đã tăng cường chất lượng dạy và học thể dục chính khoá như cải tiến phương pháp, nội dung giảng dạy theo hướng kết hợp thể dục, thể thao với hoạt động giải trí, chú trọng nhu cầu tự chọn của học sinh, thực hiện chương trình giáo dục thể chất kết hợp với giáo dục quốc phòng, kết hợp đồng bộ y tế học đường với dinh dưỡng học đường. Hoạt động thể dục, thể thao ngoại khoá được phát triển theo hướng xây dựng các loại hình câu lạc bộ thể dục, thể thao trường học; khuyến khích học sinh dành thời gian từ 2-3 giờ/tuần để tham gia hoạt động thể thao ngoại khoá trong các câu lạc bộ, các lớp năng khiếu thể thao. Hiện nay tổng số trường học hiện có trên địa bàn: 13 trường. Trong đó: Cấp I: 06 trường; Cấp I và II: 02 trường; Cấp II: 04 trường. Cấp III: 01 trường. Số trường có đủ giáo viên GDTC theo quy định: 13/13 trường, đạt tỷ lệ 100%; Số trường học đảm bảo chương trình giáo dục thể chất nội khoá là 13/13 trường, đạt tỷ lệ 100% số trường; Số trường học có tổ chức hoạt động ngoại khoá là 13/13 trường, đạt tỷ lệ 100% số trường

### **4. Mở rộng và nâng cao chất lượng hoạt động thể dục thể thao quần chúng**

Trong thời gian qua, việc triển khai Nghị quyết và Chương trình hành động, phong trào thể dục thể thao quần chúng trên địa bàn huyện tiếp tục có bước phát triển và đã đạt được những kết quả đáng ghi nhận, các cấp, các ngành từ huyện đến cơ sở luôn quan tâm, tổ chức nhiều hoạt động TDTT tạo điều kiện cho cán bộ, công nhân viên chức và quần chúng nhân dân tham gia tập luyện. Bên cạnh đó, UBND các xã, thị trấn đã tổ chức thành lập được 15 câu lạc bộ thể dục, thể thao cơ sở như câu lạc bộ dưỡng sinh, câu lạc bộ bóng đá, câu lạc bộ cầu lông, 100% trường học đều thành lập các câu lạc bộ TDTT trong nhà trường, nhiều cán bộ, công chức – viên chức – người lao động của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp cũng tự thành lập các nhóm để tham gia tập luyện các môn thể thao yêu thích và phù hợp như cầu lông, bóng đá, Billiards, đặc biệt số người tham gia tập luyện thường TDTT xuyên tại Nhà thi đấu đa năng, mỗi ngày thu hút khoảng 75 lượt người gồm nhiều thành phần, đối tượng, lứa tuổi tới sinh hoạt và tập luyện các môn như: cầu lông, bóng đá, bóng chuyền, võ

thuật, erobic, thể dục thẩm mỹ. Hàng năm, nhiều giải thể thao trong khối các cơ quan Nhà nước được tổ chức như: giải bóng đá Futsan, cầu lông dành cho nam, cho nữ công nhân viên chức, đã thu hút đông đảo cán bộ, công nhân viên chức tham dự, nhờ đó số cán bộ, công nhân viên chức luyện tập TDTT cũng tăng lên đáng kể. Qua đó, số hộ gia đình thể thao và số người tham gia tập luyện thể dục, thể thao hàng năm đều tăng lên đáng kể, Đến thời điểm hiện nay, phong trào TDTT quần chúng đã thu hút được 5445 người tập luyện thường xuyên đạt 21,48% dân số toàn huyện, có 1282 gia đình tập luyện TDTT đạt 19,55% hộ gia đình toàn huyện.

Là một huyện miền núi với hơn 73% là người dân tộc thiểu số nên công tác bảo tồn, phát triển các môn thể thao dân tộc luôn được huyện quan tâm chú trọng, hàng năm huyện giao chỉ tiêu bắt buộc cho mỗi xã, thị trấn phải tổ chức ít nhất 3 giải môn thể thao dân tộc như bắn nỏ, kéo co, đẩy gậy, chạy cà kheo... UBND huyện đã chỉ đạo cho ngành văn hóa thông tin định kỳ đăng cai Hội thao các dân tộc thiểu số tỉnh Khánh Hòa và tham gia đầy đủ các Hội thao các dân tộc thiểu số do tỉnh tổ chức

Phong trào thể dục thể thao cũng được đẩy mạnh trong lực lượng vũ trang, các cán bộ chiến sĩ đều chọn cho mình một môn thể thao để tập luyện hàng ngày, 100% cán bộ chiến sĩ đạt tiêu chuẩn rèn luyện thân thể theo quy định. Công an huyện và Cơ quan quân sự huyện đều có sân tập bóng đá, bóng chuyền, cầu lông để cán bộ, chiến sĩ tập luyện thể dục, thể thao và tích cực tham gia các giải thể thao huyện tổ chức. Hàng năm, nhiều giải thể thao được tổ chức trong nội bộ của ngành như: Giải cầu lông ngành Công an, Hội thao Quốc phòng, đã thu hút đông đảo cán bộ, chiến sĩ tham gia, đáp ứng yêu cầu xây dựng lực lượng vũ trang cách mạng chính quy, tinh nhuệ, từng bước hiện đại và góp phần phát triển phong trào thể dục thể thao của huyện nhà.

Việc triển khai thực hiện đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng thể dục thể thao trên địa bàn huyện trong những năm qua mặc dù đã được cấp ủy, chính quyền quan tâm xây dựng theo Chương trình, kế hoạch cụ thể trong từng năm và từng giai đoạn cho phù hợp với đặc điểm tình hình của địa phương và gắn với quy hoạch hạ tầng văn hóa nông thôn mới. Tuy nhiên, do chưa có sự đầu tư đúng mức nên hầu hết sân bãi tập luyện thể dục, thể thao ở các xã, thị trấn và sân vận động của huyện chưa đáp ứng được nhu cầu tập luyện ngày càng tăng của quần chúng nhân dân. Bên cạnh đó, việc quy hoạch quy đát cho các hoạt động TDTT trên địa bàn huyện vẫn chưa có tính ổn định, đặc biệt từ khi có chủ trương thực hiện chương trình xây dựng nông thôn mới, một số xã muốn thay đổi quy hoạch để phù hợp với quy hoạch tổng thể của từng địa phương.

## **5. Nâng cao hiệu quả đào tạo tài năng thể thao**

Triển khai thực hiện kế hoạch xây dựng, đào tạo và phát triển lực lượng vận động viên thể thao thành tích cao của huyện đến năm 2020, Trung tâm Văn hóa-Thông tin và Thể thao huyện đã tuyển chọn và mở các lớp đào tạo các vận động viên có năng khiếu thể thao cho các môn thể thao mũi nhọn của huyện để làm nòng cốt cho các đội tuyển thể thao của huyện như: bóng đá, bóng chuyền, võ thuật, cầu lông, bắn nỏ. Công tác đào tạo và phát triển lực lượng vận động viên thể thao thành tích cao đã thực sự đem lại hiệu quả với thành tích đạt được hàng năm hơn 20 huy chương các loại qua các cuộc tham gia thi đấu các giải thể thao của tỉnh.

Hàng năm ngành văn hoá, thông tin huyện đã duy trì tổ chức từ 10 – 12 giải thể thao cấp huyện, hơn 40 giải thể thao cấp xã đồng thời tạo điều kiện và hỗ trợ về cán bộ chuyên môn và cơ sở vật chất cho các cơ quan, đơn vị trên địa bàn huyện phối hợp tổ chức từ 04 – 05 giải/năm. Tuy cơ sở vật chất để tổ chức các giải thi đấu thể thao trên địa bàn của huyện rất hạn chế, ở cấp huyện chỉ có Nhà thi đấu thể thao đa năng, ở cấp xã chưa có cơ sở vật chất nào để tổ chức giải đảm bảo về chuyên môn nhưng công tác tổ chức các giải thể thao trên địa bàn của huyện vẫn thực hiện đảm bảo theo quy định của Thông tư số 09/2012/TT-BVHTTDL ngày 19/11/2012 của Bộ văn hóa, Thể thao và Du lịch Quy định về tổ chức giải thi đấu thể thao quần chúng.

## **6. Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ**

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên thể dục thể thao, hướng dẫn viên, trọng tài hàng năm đều được cơ quan quản lý tạo điều kiện tham gia đầy đủ các lớp đào tạo, bồi dưỡng do tỉnh, trung ương tổ chức để nâng cao trình độ chuyên môn, có đủ phẩm chất, năng lực đáp ứng yêu cầu phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao của huyện.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên thể dục thể thao, hướng dẫn viên, trọng tài cũng thường xuyên nghiên cứu những thành tựu khoa học công nghệ trong lĩnh vực thể dục, thể thao để ứng dụng trong công tác quản lý, tuyển chọn, huấn luyện, đào tạo vận động viên nhằm đem lại hiệu quả cao nhất.

### **III. ĐÁNH GIÁ CHUNG**

#### **1. Đánh giá chung về kết quả đạt được**

Qua triển khai thực hiện Nghị quyết số 16/NQ-CP của Chính phủ, trên địa bàn huyện đã đạt được một số kết quả nhất định, trong quá trình triển khai thực hiện đều có lồng ghép với phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” nên đã huy động được cả hệ thống chính trị và xã hội tham gia xây dựng phát triển sự

nghiệp thể dục thể thao, hoạt động thể dục thể thao quần chúng được mở rộng và nâng cao chất lượng từ huyện đến cơ sở; giáo dục thể chất và hoạt động thể dục, thể thao trường học được chú trọng nâng cao chất lượng và hiệu quả trong giảng dạy nội khóa cũng như hoạt động ngoại khóa; phong trào thể dục thể thao đã được đẩy mạnh trong lực lượng vũ trang và công nhân viên chức; đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên thể dục thể thao, hướng dẫn viên, trọng tài có thêm kinh nghiệm và nghiệp vụ chuyên môn trong công quản lý và tổ chức các hoạt động thể dục thể thao tại địa phương, công tác chỉ đạo triển khai thực hiện bước đầu đã thực hiện đúng mục tiêu mà Nghị quyết và Chương trình hành động đã đề ra.

## **2. Những hạn chế, tồn tại**

Phong trào thể dục, thể thao quần chúng có phát triển nhưng chưa đều, chất lượng chưa cao. Cơ sở vật chất, các phương tiện tập luyện công lập cũng như của tư nhân ở các xã hầu như không có, cấp huyện chưa được đầu tư theo đúng tiến độ quy hoạch, chưa có sân vận động, tỷ trọng ngân sách nhà nước đầu tư cho phát triển ngành thể dục, thể thao còn thấp. Cán bộ làm công tác chuyên trách thể dục thể thao từ huyện đến cơ sở cũng như cộng tác viên còn thiếu và yếu về trình độ chuyên môn.

Công tác giáo dục thể chất trong nhà trường và các hoạt động thể dục, thể thao ngoại khoá của học sinh chưa được quan tâm đúng mức, chưa đáp ứng được yêu cầu của giáo dục thể chất. Các trường học còn thiếu cơ sở vật chất phục vụ cho nhu cầu tập luyện, thi đấu và vui chơi giải trí, nội dung hoạt động ngoại khoá còn nghèo nàn, chưa hợp lý, không hấp dẫn học sinh tham gia các hoạt động ngoại khoá.

## **3. Nguyên nhân**

### **3.1. Nguyên nhân đạt được**

Có sự quan tâm vào cuộc của cả hệ thống chính trị trong sự nghiệp phát triển thể dục thể thao. Phòng Văn hóa và Thông tin đã kịp thời tham mưu cho UBND huyện ban hành chương trình, kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn triển khai thực hiện phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, hướng dẫn chỉ đạo các cơ quan liên quan, các đơn vị cơ sở thực hiện tốt các nhiệm vụ phát triển thể dục thể thao theo Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình hành động của Tỉnh ủy.

Đa số mọi tầng lớp nhân đều tích cực tham gia các hoạt động thể dục thể thao, đây là nền tảng và nguồn lực để xây dựng và phát triển sự nghiệp thể dục thể thao.

Các lợi ích trong tập luyện thể dục thể thao đã được kiểm chứng trong thực tế đã tác động tích cực làm cho mọi người dân ngày càng quan tâm hơn đến hoạt động thể dục thể thao.

### **3.2. Nguyên nhân của những tồn tại, hạn chế**

Nguyên nhân của những hạn chế, tồn tại trên chủ yếu là do nhận thức về tầm quan trọng của công tác thể dục, thể thao của một số cấp uỷ, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể và của mỗi người dân còn hạn chế. Các cấp, các ngành chưa thực sự gắn nhiệm vụ phát triển thể dục, thể thao với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, chính trị của địa phương. Chưa đề ra được những chương trình hành động cụ thể trong triển khai thực hiện công tác phát triển thể dục, thể thao. Sự đầu tư (kinh phí, cơ sở vật chất, nguồn nhân lực...) cho phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao còn thấp, chưa đáp ứng với nhu cầu phát triển xã hội.

### **4. Bài học kinh nghiệm**

- Thường xuyên phải có sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp uỷ Đảng và chính quyền địa phương; sự phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, ban ngành, đoàn thể trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch của UBND huyện đã ban hành. Bám sát các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của Chính phủ, của tỉnh để triển khai thực hiện.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức về ý nghĩa, tầm quan trọng của thể dục thể thao; thực hiện tốt các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước; lồng ghép các hoạt động thể dục thể thao vào các chương trình phát triển kinh tế- xã hội; chú trọng xây dựng và nhân rộng điển hình phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương, đơn vị.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về các hoạt động thể dục thể thao ở từng địa phương; tiến hành sơ kết, tổng kết kết quả thực hiện để rút kinh nghiệm, xác định phương hướng, mục tiêu, nhằm từng bước phát triển phong trào thể dục thể thao bền vững đạt được các chỉ tiêu đã đề ra.

- Tăng cường công tác kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Nghị quyết của Chính phủ và Chương trình hành động của Tỉnh ủy; kết hợp chặt chẽ giữa thực hiện các nhiệm vụ chỉ tiêu thể dục thể thao hành năm với phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”; kịp thời biểu dương khen thưởng các cá nhân, tập thể có thành tích xuất sắc để động viên, thúc đẩy phong trào thể dục thể thao ngày càng phát triển.

### **IV. BẢNG BIỂU THÔNG KÊ SỐ LIỆU (kèm theo Phụ lục số 1 và 2)**

## Phần thứ II

### KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

#### **1. Kiến nghị, đề xuất đối với Chính phủ và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.**

**- Kiến nghị, đề xuất các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp cụ thể cần đưa vào chén lược phát triển thể dục thể thao ở giai đoạn tiếp theo (2021-2030)**

##### **+ Về chỉ tiêu thể dục, thể thao quần chúng**

- Số người tham gia luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên: Mỗi năm tăng khoảng 01% đến năm 2030 đạt tỷ lệ 28% / tổng số dân.

- Số gia đình luyện tập thể dục, thể thao hàng năm: Mỗi năm tăng khoảng 0,5% đến năm 2030 đạt 24% / tổng số hộ gia đình.

- Đơn vị thể dục thể thao tiên tiến cấp tỉnh: Đến năm 2030 xây dựng được từ 4 đến 5 đơn vị.

- Tổ chức giải cấp huyện: Đến năm 2030 tổ chức từ 13 đến 15 giải.

- Tham gia giải tỉnh: Đến năm 2030 tham dự từ 10 đến 12 giải.

- Cơ sở vật chất: Phân đấu đến năm 2030 có sân vận động huyện và 100% xã, thị trấn có sân tập thể thao

- Về nhân lực: Đến năm 2030 toàn huyện có 100% số xã có cán bộ chuyên trách thể dục, thể thao.

- Hướng dẫn viên: đến năm 2030 có 80% hướng dẫn viên có trình độ đại học ở các môn thể thao mũi nhọn của huyện. Đào tạo, bồi dưỡng khoảng 10 trọng tài cấp huyện để điều hành các giải thể thao của huyện.

- Tuyển chọn và đào tạo vận động viên năng khiếu thể thao: Đến năm 2030 đào tạo từ 75 đến 85 vận động viên.

##### **+ Về nhiệm vụ**

- Tăng cường công tác quản lý Quy hoạch quỹ đất cho hoạt động thể dục, thể thao gắn với quy hoạch sử dụng đất theo đề án xây dựng nông thôn mới của địa phương như: xây dựng Trung tâm văn hóa, thể thao ở các cụm xã hoặc xây dựng các nhà văn hóa, thể thao đa năng cho các xã, thị trấn; tập trung xây dựng hệ thống sân chơi, bãi tập, làm nơi sinh hoạt tập luyện cho nhân dân ở từng thôn, tổ dân phố, đồng thời xây dựng được các CLB thể thao từng môn và đa môn.

- Lập kế hoạch phát triển thể dục, thể thao từng năm, 5 năm đến năm 2030, gắn với công tác tuyên truyền vận động nhân dân hưởng ứng thực hiện tốt phong trào "*Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại*" gắn với triển khai phong trào "*Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá cơ sở*".

- Khuyến khích và huy động các nguồn lực xã hội đầu tư cho phát triển thể dục, thể thao quần chúng. Khuyến khích phát triển thể thao giải trí, kinh doanh dịch vụ thể thao.

- Thành lập, hướng dẫn và hỗ trợ đối với các Hội đồng thể dục, thể thao, câu lạc bộ thể dục thể thao ở các xã, thị trấn hoạt động có hiệu quả hơn. Đồng thời, khuyến khích và hỗ trợ phát triển thể dục, thể thao đối với các đối tượng xã hội đặc biệt, đồng bào dân tộc thiểu số, người cao tuổi, người khuyết tật.

- Duy trì, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả hệ thống thi đấu thể thao hàng năm cho mọi người của Trung tâm Văn hoá – Thông tin và thể thao; Hàng năm tổ chức thi đấu Hội thao các dân tộc thiểu số các môn bắn nỏ, kéo co, đẩy gậy để duy trì và phát triển các môn thể thao quần chúng yêu thích và các môn thể thao truyền thống của đồng bào các dân tộc thiểu số.

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch phát triển lực lượng vận động viên, hướng dẫn viên của huyện đến năm 2030, trong đó phải đổi mới nội dung tuyển chọn và đào tạo các vận động viên có năng khiếu thể thao cho các môn thể thao mũi nhọn của huyện để làm nòng cốt cho các đội tuyển thể thao của huyện như:

+ Các môn thể thao phổ thông: Bóng chuyền, Bóng đá trẻ các lứa tuổi từ 11 đến 17, Việt dã, Taekwondo, Karatedo, Cầu lông, đá cầu.

+ Các môn thể thao đồng bào dân tộc thiểu số: Bắn nỏ, đẩy gậy, chạy cà kheo.

- Hoàn thiện cơ sở vật chất kỹ thuật của Nhà thi đấu thể thao đa năng và sân vận động huyện để phục vụ nhu cầu đào tạo các vận động viên năng khiếu thể thao.

- Tăng kinh phí cho hoạt động đào tạo các vận động viên năng khiếu các môn thể thao mũi nhọn trong đó ưu tiên đầu tư của nhà nước và huy động thêm các nguồn lực xã hội để hỗ trợ.

### **- Về giải pháp thực hiện**

#### **+ Đẩy mạnh công tác tuyên truyền và nâng cao nhận thức tư tưởng**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt quan điểm của Đảng, tư tưởng Hồ Chí Minh trong xây dựng và phát triển phong trào thể dục, thể thao thực hiện mục tiêu “Dân cường nước thịnh”, “Thể dục, thể thao vì sức khỏe và hạnh phúc cho mọi

người”. Tiếp tục thực hiện “Cuộc vận động toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”.

- Nâng cao năng lực, hiệu quả lãnh đạo của các cấp uỷ Đảng, chính quyền đối với sự nghiệp phát triển thể dục, thể thao; công tác phát triển thể dục, thể thao là nhiệm vụ thường xuyên của cấp uỷ Đảng, chính quyền. Phát triển thể dục, thể thao là nội dung bắt buộc trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, 5 năm của huyện và các xã, thị trấn.

- Tăng cường công tác thông tin truyền thông trong cộng đồng xã hội về thể dục, thể thao, về tác dụng, lợi ích của tập luyện thể dục, thể thao.

**+ Đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo, quản lý nhà nước về phát triển thể dục, thể thao**

- Tăng cường chỉ đạo, quản lý Nhà nước về thể dục, thể thao, trong đó chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát trong các hoạt động thể dục, thể thao.

- Đổi mới công tác quản lý hoạt động của các đơn vị sự nghiệp thể dục, thể thao, chuyển đổi dần hoạt động của các cơ sở thể dục, thể thao công lập sang phương thức cung ứng dịch vụ công.

- Tập trung chỉ đạo, hướng dẫn nhằm hoàn chỉnh các bước quy hoạch quy đết xây dựng các cơ sở vật chất phục vụ cho sự nghiệp thể dục, thể thao của huyện và các xã, thị trấn.

- Đẩy mạnh thực hiện chủ trương xã hội hoá hoạt động thể dục, thể thao, tăng cường huy động và tạo điều kiện thuận lợi để mọi tổ chức, cá nhân tham gia đầu tư phát triển thể dục, thể thao quần chúng.

**+ Tăng cường nguồn nhân lực và cơ sở vật chất**

- Về nguồn nhân lực

+ Mỗi thôn, tổ dân phố phải có 02 công tác viên thường xuyên (hướng dẫn viên, trọng tài . . .), trong đó ít nhất có 01 người là dân tộc thiểu số.

+ Mỗi xã, thị trấn đảm bảo có 01 công chức phụ trách thể dục, thể thao với trình độ Trung cấp trở lên.

+ Đối với lực lượng vũ trang và các trường học: Thực hiện theo qui định việc bố trí đủ về số lượng, đảm bảo về trình độ nghiệp vụ chuyên môn đối với cán bộ thể dục, thể thao trong lực lượng vũ trang và đội ngũ giáo viên thể dục, thể thao các trường học hệ phổ thông trên địa bàn huyện.

+ Đối với cấp huyện: Thường xuyên đảm bảo bối cảnh đủ cán bộ quản lý và sự nghiệp thể dục, thể thao cho Phòng Văn hóa và Thông tin và Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao, có đủ trình độ nghiệp vụ chuyên môn để quản lý và tổ chức phát triển phong trào. Chú trọng xây dựng lực lượng cộng tác viên để hỗ trợ thực hiện công tác huấn luyện, trọng tài các môn ở huyện miền núi có điều kiện phát triển như: Bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn, điền kinh, võ thuật . . . mỗi môn ít nhất 01 người.

+ Tăng cường tổ chức các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ quản lý, trọng tài, hướng dẫn viên, cộng tác viên từ huyện đến cơ sở nhằm nâng cao nghiệp vụ chuyên môn về các môn thể dục, thể thao phổ biến có thể thu hút nhiều người tập luyện như: Bóng đá, bóng chuyền, cầu lông, bóng bàn, điền kinh, thể dục dưỡng sinh, thể dục thẩm mỹ... để đảm bảo tổ chức tốt các hoạt động thể dục, thể thao trên địa bàn huyện.

#### - Về cơ sở vật chất

+ Đối với cấp huyện: Tăng cường đầu tư mới các thiết chế thể dục, thể thao cấp huyện. Trong đó, ưu tiên đầu tư sân vận động và 01 hồ bơi.

+ Đối với các xã, thị trấn: Tiếp tục rà soát quy hoạch quỹ đất xây dựng hệ thống thiết chế thể dục, thể thao đến năm 2030 gắn với xây dựng thiết chế văn hóa trong quy hoạch tổng thể và quy hoạch xây dựng nông thôn mới đã được các xã, thị trấn dự kiến như sau: xã Thành Sơn 12.192m<sup>2</sup>, xã Sơn Lâm 15.924m<sup>2</sup>, Ba Cụm Bắc 10.928m<sup>2</sup>, Sơn Bình 10.362m<sup>2</sup>, Sơn Hiệp 14.500m<sup>2</sup>, Sơn Trung 18.000m<sup>2</sup>, Ba Cụm Nam 11.060m<sup>2</sup> và thị trấn Tô Hạp 6.300m<sup>2</sup>. Trong đó, dành quỹ đất để xây dựng ở mỗi xã, thị trấn đảm bảo có 01 phòng tập thể thao và 01 sân thể thao phổ thông đủ chuẩn theo bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới để đến năm 2030 đạt 100% các xã, thị trấn thành lập Trung tâm văn hóa, thể thao đạt chuẩn theo qui định của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.+ Mỗi thôn, tổ dân phố xây dựng được ít nhất một điểm sân chơi, bãi tập, làm nơi sinh hoạt tập luyện thể dục, thể thao cho nhân dân, đồng thời xây dựng được các CLB thể thao từng môn.

+ Thường xuyên tu bổ, chỉnh trang các thiết chế thể dục, thể thao của huyện và các xã, thị trấn đảm bảo an toàn cho quá trình tập luyện và thi đấu của các vận động viên.

+ Đầu tư trang thiết bị, dụng cụ phục vụ hoạt động thể dục, thể thao từ huyện đến cơ sở.

#### + Kinh phí thực hiện kế hoạch

- Huy động các nguồn lực từ Ngân sách Trung ương và tỉnh (*kết cả các nguồn vốn từ các chương trình, dự án như chương trình xây dựng nông thôn mới, chương trình phát triển thể dục, thể thao miền núi . . .*) để đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động thể dục, thể thao.

- Ngân sách chi cho hoạt động phát triển sự nghiệp thể dục, thể thao của huyện và các xã, thị trấn được bố trí hàng năm trong dự toán ngân sách chi thường xuyên của từng địa phương để bảo đảm thực hiện nhiệm vụ phát triển thể dục, thể thao trong kế hoạch này.

## 2. Các kiến nghị, đề xuất khác

- Đề nghị Sở Văn hoá và Thể thao đề xuất với UBND tỉnh quan tâm bố trí các nguồn vốn để ưu tiên đầu tư xây dựng hệ thống thiết chế Văn hoá – Thể thao ở cơ sở nhằm đạt chuẩn theo bộ tiêu chí quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

- Đề xuất Sở Văn hoá và Thể thao kiến nghị HĐND tỉnh và UBND tỉnh tăng chế độ bồi dưỡng cho các cộng tác viên thể dục thể thao để thu hút các lực lượng này tham gia tích cực các hoạt động văn hoá-thể thao ở địa phương.

- Đề nghị Sở giới thiệu và tác động các doanh nghiệp, mạnh thường quân của tỉnh trong việc tham gia công tác xã hội hoá ở địa phương như tài trợ ủng hộ bằng vật chất hay mở các cơ sở kinh doanh, dịch vụ về thể dục thể thao.

### Nơi nhận:

- Sở Văn hóa và Thể thao (Phòng QLTTT);
- TT HU, HĐND, UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo HU;
- Phòng GDĐT;
- Trung tâm VH-TT & TT;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, VHTT.



Phụ lục 1

**CÁC VĂN BẢN TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT 08-TW  
CỦA TỈNH, HUYỆN, ĐƠN VỊ**

STT	Cấp ban hành văn bản	Ban hành văn bản		Ghi chú
		Ký hiệu văn bản	Tên văn bản	
1	<b>Cấp tỉnh</b>			
	- Cấp Ủy			
	- Hội đồng nhân dân			
	- Ủy ban nhân dân			
2	<b>Cấp huyện, thị, thành</b>			
	- Cấp Ủy			
	- Hội đồng nhân dân			
	- Ủy ban nhân dân	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Số 502/KH-UBND ngày 25/10/2012</li> <li>- Số 429/QĐ-UBND ngày 26/6/2014</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Kế hoạch triển khai Cuộc vận động “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại” giai đoạn 2012 – 2020</li> <li>- Quyết định số 429/QĐ-UBND ngày 26/6/2014 Ban hành Kế hoạch phát triển thể dục thể thao huyện Khánh Sơn, theo Chương trình hành động số 09-CT/TU thực hiện Nghị quyết số 08-NQ/TW ngày 01/12/2011 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, tạo bước phát triển mạnh mẽ về thể dục thể thao đến năm 2020</li> </ul>	
3	<b>Đảng ủy trực thuộc và cơ quan đơn vị</b>			

## CÁC SỐ LIỆU THỐNG KÊ THỂ DỤC THỂ THAO

	<b>động phong trào TDTT</b>										
1.9	Số giải đấu TDTT cho người khuyết tật	Giải	0	0	0	0	0	0	0	0	0
1.10	Số giải đấu TDTT cho người cao tuổi	Giải	0	0	0	0	0	0	0	0	0
<b>2</b>	<b>Thể thao thành tích cao</b>										
2.1	Học sinh năng khiếu	Học sinh	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2.2	Số VĐV đào tạo	VĐV	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2.3	Tổng số huy chương đạt được tại các giải quốc gia và quốc tế	Huy chương	0	0	0	0	0	0	0	0	0
2.4	Số VĐV kiện tướng và cấp I		0	0	0	0	0	0	0	0	0
<b>3</b>	<b>Tổ chức cán bộ</b>										
3.1	Cán bộ TDTT	Người	12	12	12	12	12	12	11	11	
3.2	Giáo viên TDTT	Người	24	24	24	24	24	21	21	21	
3.3	HLV thể thao	Người	0	0	0	0	0	0	0	0	
3.4	Cộng tác viên TDTT cấp xã	Người	10	10	12	12	16	16	20	20	
3.5	Các tổ chức xã hội về TDTT	Số	0	0	0	0	0	0	0	0	
<b>4</b>	<b>Cơ sở vật chất đất đai và công trình TDTT</b>										
4.1	Số công trình TDTT cấp tỉnh	Công trình		0	0	0	0	0	0	0	
4.2	Số điểm công cộng có đặt dụng cụ tập	Điểm	0	0	0	0	0	0	1	1	



